

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung và mức hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc “Quy định một số nội dung và mức hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành kế hoạch “Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025” với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai cụ thể hoá các mục tiêu, nội dung của Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc “Quy định một số nội dung và mức hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025”.

2. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ; hoạt động đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; giải thưởng chất lượng Quốc gia trong các doanh nghiệp (DN), tổ chức, cá nhân có tham gia hoạt động khoa học và công nghệ; các hoạt động bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp, các sáng chế/giải pháp hữu ích; kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu tập thể; nhãn hiệu chứng nhận; chỉ dẫn địa lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; xúc tiến hoạt động thị trường khoa học và công nghệ, đẩy mạnh hoạt động tìm kiếm kết nối nhu cầu công nghệ trong tổ chức, doanh nghiệp, phát triển thị trường công nghệ trên địa bàn tỉnh.

3. Thúc đẩy hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại tỉnh Ninh Thuận; Hỗ trợ thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo kinh doanh

trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, nhất là hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên, thanh niên và doanh nghiệp khởi nghiệp; Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân có ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ, tư vấn để khởi nghiệp thành công; Hỗ trợ phát triển các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ

1. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ; các tổ chức, khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh có tham gia các hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, chuyên giao công nghệ, bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp, phát triển thị trường công nghệ, hoạt động năng suất, chất lượng; Hợp tác xã, làng nghề, hội, Hiệp hội và cá nhân có tham gia hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; Tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hiệu quả đáp ứng các tiêu chí quy định tại mục II Điều 2 Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

III. NỘI DUNG VÀ CHỈ TIÊU HỖ TRỢ

1. Nội dung hỗ trợ:

1.1. Nội dung hỗ trợ cho các hoạt động khoa học và công nghệ

a) Hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, chuyên giao công nghệ: Thực hiện các dự án, mô hình ứng dụng khoa học công nghệ phát triển nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo ra sản phẩm mới, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ; nghiên cứu ứng dụng khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Hoạt động bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp, bao gồm: sáng chế/giải pháp hữu ích; dự án Xây dựng đăng ký bảo hộ, khai thác tạo lập, quản lý và phát triển các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý của địa phương.

c) Hoạt động phát triển thị trường công nghệ; kết nối cung cầu công nghệ; tham gia Chợ công nghệ; Triển lãm công nghệ, sản phẩm đặc thù.

d) Hoạt động đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; giải thưởng chất lượng Quốc gia.

1.2. Nội dung hỗ trợ hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Hoạt động tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Hoạt động phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

c) Hoạt động phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

d) Hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

đ) Hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp.

e) Hoạt động hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

g) Công tác quản lý, hoạt động chung của công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Chi tiết các định mức và điều khoản hỗ trợ áp dụng theo Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc “Quy định một số nội dung và mức hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025”.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về hỗ trợ cho các hoạt động khoa học và công nghệ

a) Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ: hỗ trợ ít nhất 20 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

b) Hỗ trợ hoạt động bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

- Đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích: 10 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Đăng ký kiểu dáng công nghiệp: hỗ trợ 10 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Hỗ trợ phát triển các dự án xây dựng đăng ký bảo hộ, khai thác tạo lập, quản lý và phát triển các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý của địa phương: giai đoạn 2021-2025 tiếp tục xây dựng các tài sản trí tuệ mới của địa phương; tập trung nâng cấp, phát triển các thương hiệu đặc thù của tỉnh đã có, đặc biệt chú trọng vào các sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc thù.

c) Hỗ trợ hoạt động phát triển thị trường công nghệ; kết nối cung cầu công nghệ; tham gia Chợ công nghệ; Triển lãm công nghệ, sản phẩm đặc thù: hỗ trợ 25 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

d) Hỗ trợ hoạt động đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; giải thưởng chất lượng Quốc gia: hỗ trợ 25 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

đ) Hỗ trợ chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phòng kiểm nghiệm, thử nghiệm và hiệu chuẩn đạt chuẩn ISO/IEC17025: hỗ trợ 05 doanh nghiệp, tổ chức.

2.2. Hỗ trợ hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

a) Tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Tổ chức 10 sự kiện để tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp (dự kiến 02 sự kiện/năm).

- Tổ chức 4-5 ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (dự kiến 01 ngày hội/năm)

b) Phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Tổ chức 8-10 khóa đào tạo tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các đối tượng khác nhau bao gồm: cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên, phụ nữ, nông dân, doanh nhân khởi nghiệp, học sinh, sinh viên.

c) Phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Hỗ trợ 10 nhiệm vụ tư vấn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thành lập cơ sở và đầu mối ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

d) Hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: xây dựng, phát hành 12 số/năm phát sóng tuyên truyền kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên đài truyền hình; Hỗ trợ xây dựng các phim quảng bá ý tưởng và sản phẩm khởi nghiệp: 10 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ.

đ) Hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp: Tổ chức 10 hội nghị, hội thảo để kết nối mạng lưới khởi nghiệp.

e) Hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Hỗ trợ phát triển 10-15 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Hỗ trợ, kết nối từ 5-7 doanh nghiệp với các nhà đầu tư.

IV. KINH PHÍ - NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. **Thời gian thực hiện:** trong 05 năm từ tháng 06/2021 đến tháng 12/2025.

2. **Kinh phí thực hiện:**

2.1. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện giai đoạn 2021-2025: 17.250.000.000 đồng- Bằng chữ: Mười bảy tỷ hai trăm năm chục triệu đồng (*Phụ lục dự toán kế hoạch kinh phí kèm theo*).

2.2. Nguồn kinh phí

Trích từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm của tỉnh phân bổ cho ngành khoa học và công nghệ và kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác (*bao gồm nguồn ngân sách Trung ương thông qua Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Là cơ quan thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức hướng dẫn các Sở, ban, ngành, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các hiệp hội, cộng đồng khởi nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ, hàng năm tổng hợp nhiệm vụ các ngành, địa phương,... xây dựng Kế hoạch trình UBND tỉnh xem xét quyết định để thực hiện. Theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định hoặc theo đột xuất.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan trong huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ, đầu tư phát triển cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; Định kỳ 6 tháng và cả năm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Tham gia, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện xét duyệt, thẩm định kinh phí, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Thuận.

- Xem xét, bố trí kinh phí vào nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Thuận.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham gia, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện xét duyệt, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Thuận.

4. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Tham gia, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc phổ biến chương trình, hướng dẫn cho các đối tượng phụ nữ trên địa bàn tỉnh có nhu cầu tham gia chương trình.

- Lồng ghép nội dung về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của chương trình này với các nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp mà đơn vị đang triển khai (Đề án 939 của Chính phủ tại địa phương theo hướng dẫn của Hội LHPN Việt Nam). Theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định hoặc theo đột xuất về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các cấp hội phụ nữ.

5. Tỉnh đoàn Ninh Thuận.

- Tham gia, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc phổ biến chương trình, hướng dẫn cho các đối tượng thanh niên trên địa bàn tỉnh có nhu cầu tham gia chương trình.

- Lồng ghép nội dung về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của chương trình này với các nội dung hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp trong việc phát động phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thanh niên; chủ trì tham mưu tổ chức “Chương trình thanh niên khởi nghiệp” tại địa phương.

- Chỉ đạo Đoàn, Hội LHTN, Hội Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong thực hiện Chương trình kết nối “Sinh viên Khởi nghiệp Sáng tạo”.

6. Sở Giáo dục - Đào tạo; Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trường trung học phổ thông, các nội dung trong Đề án 1665 của Chính phủ tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục - Đào tạo; Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

7. Các Sở, ban, ngành, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc phổ biến Chương trình, hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

- Chủ động trong việc cung cấp thông tin, gắn kết, đối thoại,... tạo điều kiện để cộng đồng khởi nghiệp nuôi dưỡng ý tưởng khởi nghiệp, phát triển thành doanh nghiệp khởi nghiệp.

8. Hội Doanh nhân trẻ tỉnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch này. Chủ động tìm kiếm, đề xuất các dự án khoa học và công nghệ, các ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào kế hoạch thực hiện hàng năm của Tỉnh.

- Kêu gọi các doanh nghiệp tham gia xây dựng Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh và tham gia đầu tư hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Kêu gọi doanh nghiệp tài trợ cho các hoạt động xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo hướng xã hội hóa, chú trọng thành lập mạng lưới các nhà đầu tư khởi nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

Định kỳ 06 tháng và cả năm các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện và những kiến nghị, đề xuất (nếu có) về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Liên hiệp các Hội KHKT Tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ; Hiệp hội doanh nghiệp;
- Trung tâm CNTT và truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB
- Lưu: VT.
- LTP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền

PHỤ LỤC
DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
TRONG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; HỆ SINH THÁI
KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH
THUẬN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo kế hoạch số: /KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh
ngày tháng năm 2021)

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN THỰC HIỆN	DỰ KIẾN KINH PHÍ (TRIỆU ĐỒNG)
I	HỖ TRỢ CHO CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
1	Hỗ trợ 20 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ	Hàng năm	4.000
2	Hỗ trợ 10 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích	Hàng năm	200
3	Hỗ trợ 10 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký kiểu dáng công nghiệp	Hàng năm	100
4	Triển khai các dự án Xây dựng đăng ký bảo hộ, khai thác tạo lập, quản lý và phát triển các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý của địa phương (dự kiến 05 dự án)	Hàng năm	Xét duyệt dự toán kinh phí dựa trên nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề xuất cụ thể
5	Hỗ trợ 25 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phát triển thị trường công nghệ; kết nối cung cầu công nghệ; tham gia Chợ công nghệ; Triển lãm công nghệ, sản phẩm đặc thù	Hàng năm	500
6	Hỗ trợ 25 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua các hệ thống quản lý tiên tiến; giải thưởng chất lượng Quốc gia	Hàng năm	750
7	Hỗ trợ 05 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phòng kiểm nghiệm, thử nghiệm và hiệu chuẩn đạt chuẩn ISO/IEC17025 và các tiêu chuẩn cập nhật; cải tiến hơn	Hàng năm	250

II	HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO		
1	Tổ chức 10 sự kiện để tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp (dự kiến 02 sự kiện/năm).	Hàng năm	800
2	Tổ chức 4-5 ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (dự kiến 01 ngày hội/năm)	Hàng năm	2.000
3	Tổ chức 8-10 khóa đào tạo tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Hàng năm	3.000
4	Hỗ trợ 10 nhiệm vụ tư vấn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thành lập cơ sở và đầu mối ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hàng năm	600
5	Hỗ trợ xây dựng, phát hành 12 số/năm phát sóng tuyên truyền kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên đài truyền hình	Hàng năm	250
6	Hỗ trợ 10 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có sản phẩm khởi nghiệp xây dựng các phim quảng bá ý tưởng và sản phẩm khởi nghiệp	Hàng năm	1.000
7	Tổ chức 10 hội nghị, hội thảo để kết nối mạng lưới khởi nghiệp	Hàng năm	700
8	Hỗ trợ phát triển 10-15 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Hàng năm	3.000
9	Hỗ trợ, kết nối từ 5-7 doanh nghiệp với các nhà đầu tư.	Hàng năm	100
	Tổng kinh phí dự kiến giai đoạn 2021-2025:		17.250
(Bảng chữ: Mười bảy tỷ hai trăm năm chục triệu đồng)			